

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1652/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt bổ sung dự kiến quy mô đầu tư, mục tiêu đầu tư, tổng mức đầu tư của Phụ lục số 02, 03, 04, Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017, tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 118/CV-VPĐP ngày 16/5/2017 của Văn phòng Điều phối xây dựng NTM mới tỉnh về việc bổ sung dự kiến quy mô đầu tư, mục tiêu đầu tư, tổng mức đầu tư danh mục dự án khởi công mới năm 2017 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Bổ sung dự kiến quy mô đầu tư, mục tiêu đầu tư, tổng mức đầu tư của Phụ lục số 02, 03, 04 Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng; Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã được hỗ trợ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCĐ TW Chương trình MTQG XD NTM (để báo cáo);
- Các Bộ: KH&ĐT, NN&PTNT, TC (để báo cáo);
- T. Trục Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu: VT, Pgnn.

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền

Biểu 02: Danh mục công trình hỗ trợ đầu tư năm 2017 Chương trình xây dựng nông thôn mới

(Các xã phần đầu đạt chuẩn NTM giai đoạn 2016-2020)

(Kèm theo Quyết định số: 1652/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
	Tổng					383.500	149.650	154.400	78.700	750
I	Quảng Xương					22.350	11.700	6.800	3.350	0
1	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Quảng Giao	200 chỗ ngồi	Xã Quảng Giao	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.000	2.300	1.200	500	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Quảng Nham	200 chỗ ngồi	Xã Quảng Nham	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.000	2.500	1.000	500	
3	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Quảng Khê	200 chỗ ngồi	Xã Quảng Khê	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.050	2.300	1.200	550	
4	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Quảng Phúc	200 chỗ ngồi	Xã Quảng Phúc	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.000	2.300	1.200	500	
5	Nâng cấp Trụ sở xã	UBND xã Quảng Hải	2 tầng	Xã Quảng Hải	Đáp ứng nhu cầu làm việc	2.000		1.000	1.000	
6	Xây mới Trường Trung học cơ sở	UBND xã Quảng Thạch	2 tầng, 4 phòng	Xã Quảng Thạch	Đáp ứng yêu cầu dạy và học	4.300	2.300	1.200	800	
II	Đông Sơn					24.100	6.900	10.600	6.600	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Đông Minh	200 chỗ ngồi	Xã Đông Minh	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.800	2.300	1.200	1.300	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Đông Tiến	200 chỗ ngồi	Xã Đông Tiến	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.800	2.300	1.200	1.300	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Đông Hòa	200 chỗ ngồi	Xã Đông Hòa	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.800	2.300	1.200	1.300	
4	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Đông Quang	2 tầng, 24 phòng	Xã Đông Quang	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
5	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Đông Thanh	2 tầng, 24 phòng	Xã Đông Thanh	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.900		3.500	1.400	
III	Thọ Xuân					51.850	9.200	29.800	12.850	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thọ Trường	200 chỗ ngồi	Xã Thọ Trường	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.200	1.200	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Xuân Khánh	200 chỗ ngồi	Xã Xuân Khánh	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.800	2.300	1.200	1.300	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Xuân Yên	200 chỗ ngồi	Xã Xuân Yên	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.200	1.200	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
4	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Xuân Tân	2 tầng, 24 phòng	Xã Xuân Tân	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
5	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Xuân Phong	2 tầng, 24 phòng	Xã Xuân Phong	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.700		3.500	1.200	
6	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Thọ Minh	2 tầng, 24 phòng	Xã Thọ Minh	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.500		3.500	1.000	
7	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Thọ Lộc	2 tầng, 24 phòng	Xã Thọ Lộc	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.700		3.500	1.200	
8	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Xuân Hưng	2 tầng, 24 phòng	Xã Xuân Hưng	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
9	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Phú Yên	2 tầng, 24 phòng	Xã Phú Yên	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
10	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Thọ Diên	2 tầng, 24 phòng	Xã Thọ Diên	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.850		3.500	1.350	
11	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Quảng Phú	200 chỗ ngồi	Xã Quảng Phú	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.700	500	
IV	Hoảng Hóa					45.200	19.200	16.900	9.100	0
1	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Hoàng Kim	2 tầng, 13 phòng	Xã Hoàng Kim	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	2.500	800	1.000	700	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Hoàng Hà	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Hà	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
3	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Hoàng Thành	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Thành	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
4	Xây dựng trường Mầm non	UBND xã Hoàng Tiến	2 tầng, 8 phòng	Xã Hoàng Tiến	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.000	2.300	500	1.200	
5	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Hoàng Minh	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Minh	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
6	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Hoàng Khê	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Khê	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
7	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Hoàng Trạch	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Trạch	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.950	2.300	1.200	1.450	
8	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Hoàng Hải	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Hải	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
9	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Hoàng Cát	200 chỗ ngồi	Xã Hoàng Cát	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.750	2.300	1.200	1.250	
10	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Hoàng Tân	2 tầng, 24 phòng	Xã Hoàng Tân	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
II	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Hoàng Thái	2 tầng, 24 phòng	Xã Hoàng Thái	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.700		3.500	1.200	
V	Nga Sơn					51.550	24.150	14.800	12.600	0
1	Xây dựng sân vận động xã	UBND xã Nga Hải	1,5 ha	Xã Nga Hải	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.800	2.050	1.200	550	
2	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Nga Giáp	2 tầng, 24 phòng	Xã Nga Giáp	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Trường	200 chỗ ngồi	Xã Nga Trường	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.650	2.300	1.200	1.150	
4	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Liên	200 chỗ ngồi	Xã Nga Liên	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.200	1.200	
5	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Văn	2.836 m2	Xã Nga Văn	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.750	2.300	1.200	1.250	
6	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Nga Bạch	2 tầng, 12 phòng	Xã Nga Bạch	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	2.500	1.400	400	700	
7	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Vĩnh	200 chỗ ngồi	Xã Nga Vĩnh	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
8	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Thái	200 chỗ ngồi	Xã Nga Thái	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
9	Đường giao thông nội đồng	UBND xã Nga Tân	3km	Xã Nga Tân	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.800	2.300	500	1.000	
10	Đường giao thông nội đồng	UBND xã Nga Tiến	3,4km	Xã Nga Tiến	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.100	1.600	500	2.000	
11	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Điền	200 chỗ ngồi	Xã Nga Điền	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.850	2.300	1.200	1.350	
12	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Nga Thủy	200 chỗ ngồi	Xã Nga Thủy	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.600	3.000	1.500	100	
VI	Hậu Lộc					22.000	11.500	6.000	4.500	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Tuy Lộc	1,5ha	Xã Tuy Lộc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thịnh Lộc	1.5ha	Xã Thịnh Lộc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
3	Xây mới Nhà lội trường thuộc Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Xuân Lộc	200 chỗ ngồi	UBND xã Xuân Lộc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
4	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Tiến Lộc	200 chỗ ngồi	UBND xã Tiến Lộc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.600	2.300	1.200	1.100	
5	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Lộc Sơn	200 chỗ ngồi	UBND xã Lộc Sơn	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
VII	Tỉnh Gia					11.400	6.500	3.200	1.700	0
1	Xây mới đường giao thông liên thôn: Thôn Yên Tôn, Xuân Thắng, An Cư	UBND xã Anh Sơn	1,75km	Xã Anh Sơn	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	2.500	1.200	500	800	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Tân Dân	200 chỗ ngồi	Xã Tân Dân	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.900	3.000	1.500	400	
3	Xây dựng đường giao thông và mương thoát nước liên thôn	UBND xã Hải Bình	2,2km	Xã Hải Bình	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.000	2.300	1.200	500	
VIII	Thịệu Hóa					13.800	4.600	5.200	3.600	400
1	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Thiệu Chính	2 tầng, 24 phòng	Xã Thiệu Chính	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.900		3.500	1.400	
2	Xây mới Trường Trung học cơ sở	UBND xã Thiệu Hòa	2 tầng 8 phòng	Xã Thiệu Hòa	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.200	2.300	500	1.000	400
3	Xây dựng mới Trường tiểu học và Trung học cơ sở	UBND xã Thiệu Tân	2 tầng 8 phòng	Xã Thiệu Tân	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.200	1.200	
IX	Triệu Sơn					16.400	5.900	6.400	4.100	0
1	Xây mới Đường giao thông trung tâm xã	UBND xã Thọ Phú	1 km	Xã Thọ Phú	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	3.000	1.300	500	1.200	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã An Nông	200 chỗ ngồi	Xã An Nông	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	3.900	2.300	1.200	400	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Khuyến Nông	200 chỗ ngồi	Xã Khuyến Nông	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.200	1.200	
4	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Dân Lý	2 tầng, 24 phòng	Xã Dân Lý	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
X	Nông Cống					20.800	6.400	9.400	5.000	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Vạn Thắng	200 chỗ ngồi	Xã Vạn Thắng	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Tế Thắng	1.300m ²	Xã Tế Thắng	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
3	Nâng cấp Sân vận động xã	UBND xã Vạn Hòa	1,7ha	Xã Vạn Hòa	Phần đầu hoàn thành tiêu chí NTM	2.300	1.800		500	
4	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Công Bình	2 tầng, 24 phòng	Xã Công Bình	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.700		3.500	1.200	
5	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Minh Khối	2 tầng, 24 phòng	Xã Minh Khối	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		3.500	1.300	
XI	Hà Trung					9.200	2.300	4.700	2.200	0

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Hà Bình	1,5 ha	Xã Hà Bình	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
2	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Hà Dương	2 tầng, 24 phòng	Xã Hà Dương	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.700		3.500	1.200	
XII	Vĩnh Lộc					9.550	4.600	2.900	2.050	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Vĩnh Quang	200 chỗ ngồi	Xã Vĩnh Quang	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.800	2.300	1.700	800	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Vĩnh Tân	200 chỗ ngồi	Xã Vĩnh Tân	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.750	2.300	1.200	1.250	
XIII	Tp. Thanh Hóa					4.700	2.300	1.200	1.200	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Quảng Phú	200 chỗ ngồi	Xã Quảng Phú	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.200	1.200	
XIV	Tx. Sầm Sơn					4.850	3.000	500	1.000	350
1	Xây mới phòng học Trường Tiểu học	UBND xã Quảng Vinh	2 tầng, 8 phòng	Xã Quảng Vinh	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.850	3.000	500	1000	350
XV	Bỉm Sơn					9.000	4.600	2.400	2.000	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Hà Lan	200 chỗ ngồi	Xã Hà Lan	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Quang Trung	200 chỗ ngồi	Xã Quang Trung	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	2.300	1.200	1.000	
XVI	Như Thanh					9.100	3.000	5.000	1.100	0
1	Xây mới đường giao thông nông thôn	UBND xã Cán Khê	2,2 km	Xã Cán Khê	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.500	3.000	500	1.000	
2	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Mậu Lâm	2 tầng, 24 phòng	Xã Mậu Lâm	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.600		4.500	100	
XVII	Thạch Thành					9.600	2.300	5.700	1.600	0
1	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Thành An	2 tầng, 24 phòng	Xã Thành An	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		4.000	800	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thành Tâm	200 chỗ ngồi	xã Thành Tâm	Nâng cao chất lượng tiêu chí NTM	4.800	2.300	1.700	800	
XVIII	Cẩm Thủy					7.100	3.800	2.200	1.100	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Cẩm Phong	200 chỗ ngồi	Xã Cẩm Phong	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.600	2.300	1.700	600	
2	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Cẩm Sơn	2 tầng, 13 phòng	Xã Cẩm Sơn	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	2.500	1.500	500	500	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
XIX	Ngọc Lặc					9.500	2.300	5.700	1.500	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Cao Thịnh	500 m2	Xã Cao Thịnh	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.700	2.300	1.700	700	
2	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Quang Trung	2 tầng, 24 phòng	Xã Quang Trung	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.800		4.000	800	
XX	Như Xuân					4.700	0	4.500	200	0
1	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Xuân Quỳnh	2 tầng, 24 phòng	Xã Xuân Quỳnh	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.700		4.500	200	
XXI	Thường Xuân					10.800	7.200	3.000	600	0
1	Xây mới Trạm y tế	UBND xã Xuân Dương	2 tầng, 13 phòng	Xã Xuân Dương	Nâng cao chất lượng tiêu chí NTM	2.500	1.200	1.000	300	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Luận Thành	200 chỗ ngồi	Xã Luận Thành	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.700	2.500	1.000	200	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thọ Thanh	200 chỗ ngồi	Xã Thọ Thanh	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.600	3.500	1.000	100	
XXII	Bá Thước					9.250	7.000	2.000	250	0
1	Xây mới đường giao thông liên thôn (thôn Chu đi thôn Anh Văn)	UBND xã Tân Lập	4km	Xã Tân Lập	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.600	3.500	1.000	100	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Diên Trung	200 chỗ ngồi	Xã Diên Trung	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	4.650	3.500	1.000	150	
XXIII	Quan Sơn					2.200	1.200	1.000	0	0
1	Xây mới Trạm y tế	UBND xã Tam Lư	2 tầng, 13 phòng	Xã Tam Lư	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	2.200	1.200	1.000		
XXIV	Quan Hóa					4.500	0	4.500	0	0
1	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Phú Nghiêm	2 tầng, 24 phòng	Xã Phú Nghiêm	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.500		4.500		
	Tổng số công trình:	89		89	89					

Biểu 03: Danh mục công trình hỗ trợ đầu tư năm 2017 Chương trình xây dựng NTM

(Các xã đặc biệt khó khăn và xã điểm Trung ương)

(Kèm theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:		
							Vốn Trung ương	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
	Tổng					258.800	246.900	9.350	2.550
I	Hải Lặc					8.350	8.000	350	0
1	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Hải Lặc	200 chỗ ngồi	Xã Hải Lặc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí	3.700	3.500	200	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Đa Lộc	1,5ha	Xã Đa Lộc	nt	4.650	4.500	150	
II	Triệu Sơn					2.500	2.200	300	0
1	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Thọ Bình	2 tầng, 13 phòng	Xã Thọ Bình	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí	2.500	2.200	300	
III	Tĩnh Gia					9.650	9.000	550	100
1	Xây mới Nhà lớp học đa năng trường Trung học cơ sở	UBND xã Ninh Hải	2 tầng, 6 phòng	Xã Ninh Hải	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí	2.350	2.000	350	
2	Xây mới Nhà lớp học trường Mầm non	UBND xã Hải Hòa	2 tầng, 4 phòng	Xã Hải Hòa	nt	2.600	2.500	100	
3	Xây dựng đường giao thông thôn, xóm	UBND xã Tĩnh Hải	5,8km	Xã Tĩnh Hải	nt	4.700	4.500	100	100
IV	Như Thanh					23.600	22.500	1.100	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Phượng Nghi	200 chỗ ngồi	Xã Phượng Nghi	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí	4.800	4.500	300	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Xuân Thái	200 chỗ ngồi	Xã Xuân Thái	nt	4.700	4.500	200	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thanh Tân	200 chỗ ngồi	Xã Thanh Tân	nt	4.650	4.500	150	
4	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Phúc Đường	200 chỗ ngồi	Xã Phúc Đường	nt	4.800	4.500	300	
5	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thanh Kỳ	200 chỗ ngồi	Xã Thanh Kỳ	nt	4.650	4.500	150	
V	Cẩm Thủy					9.200	9.000	200	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Cẩm Liên	200 chỗ ngồi	Xã Cẩm Liên	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí	4.500	4.500		
2	Xây mới Trường Mầm non	UBND xã Cẩm Châu	14 phòng	Xã Cẩm Châu	nt	4.700	4.500	200	
VI	Thạch Thành					23.350	20.400	600	2.350
1	Xây dựng Kênh mương nội đồng	UBND xã Thanh Minh	4 km	Xã Thanh Minh	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí	4.600	4.000		600

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:		
							Vốn Trung ương	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
2	Xây dựng Kênh mương nội đồng	UBND xã Thành Công	3,5km	Xã Thành Công	nt	4.600	4.000		600
3	Xây dựng đường giao thông thôn Cái Lành	UBND xã Thành Tân	2,4km	Xã Thành Tân	nt	4.550	4.000		550
4	Xây dựng đường giao thông từ thôn Tượng Sơn 3 đi thôn Tượng Sơn 1	UBND xã Thạch Tượng	4,2km	Xã Thạch Tượng	nt	4.600	4.000		600
5	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Thành Mỹ	2 tầng, 13 phòng	Xã Thành Mỹ	nt	2.500	2.200	300	
6	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Thạch Lâm	2 tầng, 13 phòng	Xã Thạch Lâm	nt	2.500	2.200	300	
VII	Ngọc Lặc					8.500	8.500	0	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Lộc Thịnh	200 chỗ ngồi	Xã Lộc Thịnh	Phần đầu hoàn thành tiêu chí	4.500	4.500		
2	Xây mới đường giao thông liên thôn	UBND xã Minh Tiến	3 km	Xã Minh Tiến	nt	4.000	4.000		
VIII	Như Xuân					26.500	26.200	300	0
1	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Tân Bình	200 chỗ ngồi	Xã Tân Bình	Phần đầu hoàn thành tiêu chí	3.500	3.500		
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Thanh Phong	200 chỗ ngồi	Xã Thanh Phong	nt	3.500	3.500		
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Bình Lương	1,2 ha	Xã Bình Lương	nt	4.500	4.500		
4	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Yên Lễ	1,1 ha	Xã Yên Lễ	nt	4.500	4.500		
5	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Cát Văn	2 tầng, 13 phòng	Xã Cát Văn	nt	2.500	2.200	300	
6	Xây mới Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Cát Tân	1,5 ha	Xã Cát Tân	nt	4.500	4.500		
7	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Thượng Ninh	200 chỗ ngồi	Xã Thượng Ninh	nt	3.500	3.500		
IX	Thường Xuân					23.550	22.000	1.550	0
1	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Xuân Cẩm	200 chỗ ngồi	Xã Xuân Cẩm	Phần đầu hoàn thành tiêu chí	3.700	3.500	200	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Vạn Xuân	200 chỗ ngồi	Xã Vạn Xuân	nt	3.500	3.500		
3	Kênh mương nội đồng	UBND xã Xuân Lộc	2,5km	Xã Xuân Lộc	nt	4.000	3.500	500	
4	Kênh mương nội đồng	UBND xã Tân Thành	2,5km	Xã Tân Thành	nt	4.000	3.500	500	
5	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Lương Sơn	200 chỗ ngồi	Xã Lương Sơn	nt	3.700	3.500	200	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:		
							Vốn Trung ương	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
6	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã Xuân Chính	UBND xã Xuân Chính	200 chỗ ngồi	Xã Xuân Chính	nt	4.650	4.500	150	
X	Quan Sơn					15.300	14.700	500	100
1	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Trung Thượng	200 chỗ ngồi	Xã Trung Thượng	Phân đầu hoàn thành tiêu chí	3.500	3.500		
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Tam Thanh	200 chỗ ngồi	Xã Tam Thanh	nt	3.500	3.500		
3	Đường tràn vào bản Thủy Sơn	UBND xã Sơn Thủy	2,5km	Xã Sơn Thủy	nt	3.700	3.500	200	
4	Xây mới Nhà văn hóa bản Chiềng	UBND xã Mường Mìn		Xã Mường Mìn	nt	1.050	1.000		50
5	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Sơn Lư	2 tầng, 13 phòng	Xã Sơn Lư	nt	2.500	2.200	300	
6	Xây mới Nhà văn hóa bản Bách	UBND xã Trung Thượng		Xã Trung Thượng	nt	1.050	1.000		50
XI	Lang Chánh					28.800	28.200	600	0
1	Xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Quang Hiến	200 chỗ ngồi	Xã Quang Hiến	Phân đầu hoàn thành tiêu chí	4.500	4.500		
2	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Tân Phúc	2 tầng, 13 phòng	Xã Tân Phúc	nt	2.500	2.200	300	
3	Xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Yên Khương	200 chỗ ngồi	Xã Yên Khương	nt	4.500	4.500		
4	Xây dựng đường giao thông liên thôn (Thôn Poọng đi thôn Khu 1)	UBND xã Giao Thiện	4km	Xã Giao Thiện	nt	4.000	4.000		
5	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Yên Thắng	200 chỗ ngồi	Xã Yên Thắng	nt	4.500	4.500		
6	Xây dựng Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Tam Văn	200 chỗ ngồi	Xã Tam Văn	nt	4.500	4.500		
7	Xây dựng đường giao thông từ thôn Nê đi thôn Cầm	UBND xã Đồng Lương	3,3km	Xã Đồng Lương	nt	4.300	4.000	300	
XII	Quan Hồn					29.250	27.200	2.050	0
1	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Hồi Xuân	2 tầng, 13 phòng	Xã Hồi Xuân	Phân đầu hoàn thành tiêu chí	2.500	2.200	300	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Nam Tiến	200 chỗ ngồi	Xã Nam Tiến	nt	3.500	3.500		
3	Xây dựng đường giao thông Bản Bút	UBND xã Nam Xuân	3,5 km	Xã Nam Xuân	nt	4.250	4.000	250	
4	Xây dựng đường giao thông liên thôn (từ Bản Khương đi Bản Bút)	UBND xã Nam Động	3 km	Xã Nam Động	nt	4.000	4.000		
5	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Thành Sơn	2 tầng, 13 phòng	Xã Thành Sơn	nt	2.500	2.200	300	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:		
							Vốn Trung ương	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
6	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Thanh Xuân	2 tầng, 13 phòng	Xã Thanh Xuân	nt	2.500	2.200	300	
7	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Trung Sơn	2 tầng, 13 phòng	Xã Trung Sơn	nt	2.500	2.200	300	
8	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Phú Thanh	2 tầng, 13 phòng	Xã Phú Thanh	nt	2.500	2.200	300	
9	Xây mới Trạm y tế xã	UBND xã Phú Sơn	2 tầng, 13 phòng	Xã Phú Sơn	nt	2.500	2.200	300	
10	Xây mới Nhà Văn hóa Bán Phế, Bán Bá	UBND xã Phú Xuân		Xã Phú Xuân	nt	2.500	2.500		
XIII	Bá Thước					36.450	35.500	950	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thành Lâm	200 chỗ ngồi	Xã Thành Lâm	Phần đầu hoàn thành tiêu chí	4.700	4.500	200	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thiết Kế	200 chỗ ngồi	Xã Thiết Kế	nt	4.600	4.500	100	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Kỳ Tân	200 chỗ ngồi	Xã Kỳ Tân	nt	4.650	4.500	150	
4	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Lũng Niêm	200 chỗ ngồi	Xã Lũng Niêm	nt	4.500	4.500		
5	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thiết Ống	200 chỗ ngồi	Xã Thiết Ống	nt	4.650	4.500	150	
6	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Văn Nho	200 chỗ ngồi	Xã Văn Nho	nt	4.600	4.500	100	
7	Đường giao thông liên thôn, xóm	UBND xã Hạ Trung	3km	Xã Hạ Trung	nt	4.150	4.000	150	
8	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Điện Thượng	200 chỗ ngồi	Xã Điện Thượng	nt	4.600	4.500	100	
XIV	Mường Lát					13.800	13.500	300	0
1	Xây mới 06 nhà văn hóa của 6 bản: Cang, Bông, Na Hào, Ngồ, Na Chư, Lách	UBND Xã Mường Chanh	100 chỗ ngồi	Xã Mường Chanh	Phần đầu hoàn thành tiêu chí	6.300	6.000	300	
2	Xây mới trường Tiểu học (khu chính)	UBND xã Nhi Sơn	2 tầng 6 phòng	Xã Nhi Sơn	-nt-	4.000	4.000		
3	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Mường Lý	200 chỗ ngồi	Xã Mường Lý	-nt-	3.500	3.500		
	Tổng số công trình:	68		68					

Biểu 04: Danh mục công trình hỗ trợ đầu tư năm 2017 Chương trình xây dựng NTM
(Đối với các xã không thuộc đối tượng ưu tiên, được hưởng hệ số 1)
(Kèm theo Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

DVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn Ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
	Tổng					111.255	64.800	1.800	42.450	2.205
I	Vĩnh Lộc					10.000	5.400	0	4.600	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Vĩnh Long	200 chỗ ngồi	Xã Vĩnh Long	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Vĩnh Phúc	200 chỗ ngồi	Xã Vĩnh Phúc	-nt-	3.400	1.800		1.600	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Vĩnh Hòa	200 chỗ ngồi	Xã Vĩnh Hòa	-nt-	3.300	1.800		1.500	
II	Hậu Lộc					6.600	3.600		3.000	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Cầu Lộc	200 chỗ ngồi	Xã Cầu Lộc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
2	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Văn Lộc	200 chỗ ngồi	Xã Văn Lộc	Nâng cao chất lượng tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
III	Thiệu Hóa					6.500	3.600		2.900	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thiệu Viên	200 chỗ ngồi	Xã Thiệu Viên	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thiệu Vận	200 chỗ ngồi	Xã Thiệu Vận	-nt-	3.200	1.800		1.400	
IV	Triệu Sơn					13.150	9.000		3.850	300
1	Xây mới Nhà hiệu bộ Trường Trung học cơ sở	UBND xã Thọ Cường	2 tầng, 8 phòng	Xã Thọ Cường	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	2.200	1.800		400	
2	Xây mới Nhà ăn; Nâng cấp phòng học, nhà hiệu bộ Trường Mầm non	UBND xã Thọ Thê	1 nhà ăn, 4 phòng học	Xã Thọ Thê	-nt-	3.200	1.800		1.400	
3	Xây mới Phòng học Trường Mầm non	UBND xã Dân Lực	6 phòng	Xã Dân Lực	-nt-	3.200	1.800		1.400	
4	Xây dựng đường giao thông thôn 4 đi thôn 6,7	UBND xã Hợp Lý	1,5 km	Xã Hợp Lý	-nt-	2.450	1.800		450	200
5	Xây dựng đường giao thông thôn 8 đi thôn 13	UBND xã Thọ Sơn	1,1 km	Xã Thọ Sơn	-nt-	2.100	1.800		200	100
V	Tĩnh Gia					14.250	9.000		4.800	450
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Phú Lâm	200 chỗ ngồi	Xã Phú Lâm	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn Ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
2	Xây dựng đường giao thông nông thôn	UBND xã Xuân Lâm	2,84 km	Xã Xuân Lâm	-nt-	2.500	1.800		500	200
3	Xây dựng đường giao thông nông thôn	UBND xã Hùng Sơn	2,65 km	Xã Hùng Sơn	-nt-	2.450	1.800		400	250
4	Xây mới Trạm Y tế	UBND xã Trường Lâm	2 tầng, 13 phòng	Xã Trường Lâm	-nt-	2.200	1.800		400	
5	Xây mới Nhà lớp học Trường Trung học cơ sở	UBND xã Hải Nhân	2 tầng, 8 phòng	Xã Hải Nhân	-nt-	3.800	1.800		2.000	
VI	Nông Cống					10.550	7.200		2.450	900
1	Xây dựng đường giao thông liên thôn	UBND xã Tế Tân	2,8 km	Xã Tế Tân	Phân đầu hoàn thành tiêu chí NTM	2.450	1.800		500	150
2	Xây dựng đường giao thông nội đồng	UBND xã Trung Ý	3 km	Xã Trung Ý	-nt-	2.500	1.800		450	250
3	Xây mới mương tưới, thoát nước B3	UBND xã Trường Trung	2,5km	Xã Trường Trung	-nt-	2.300	1.800		300	200
4	Xây dựng đường giao thông nội đồng	UBND xã Công Chính	4,1km	Xã Công Chính	-nt-	3.300	1.800		1.200	300
VII	TP. Thanh Hóa					11.575	7.200	0	4.100	275
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Hoảng Lý	200 chỗ ngồi	Xã Hoảng Lý	Phân đầu hoàn thành tiêu chí NTM	3.600	1.800		1.800	
2	Xây dựng đường giao thông nông thôn (Làng Tân Lương đi UBND xã)	UBND xã Đông Lĩnh	2,4km	Xã Đông Lĩnh	-nt-	2.275	1.800		200	275
3	Xây mới Nhà hội trường thuộc Trung tâm văn hóa - Thể thao xã	UBND xã Đông Vinh	200 chỗ ngồi	Xã Đông Vinh	-nt-	3.500	1.800		1.700	
4	Xây mới Trạm Y tế	UBND xã Thiệu Văn	2 tầng, 13 phòng	Xã Thiệu Văn	-nt-	2.200	1.800		400	
VIII	Cẩm Thủy					3.300	1.800		1.500	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Cẩm Quý	200 chỗ ngồi	Xã Cẩm Quý	Phân đầu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
IX	Thạch Thành					16.870	7.200	1.800	7.750	120
1	Xây dựng đường giao thông thôn Phố đi thôn Quảng Tấn	UBND xã Thạch Quảng	5,8 km	Xã Thạch Quảng	Phân đầu hoàn thành tiêu chí NTM	3.870	1.800		1.950	120
2	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thạch Đồng	200 chỗ ngồi	Xã Thạch Đồng	-nt-	3.350	1.800		1.550	
3	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Thành Trục	200 chỗ ngồi	Xã Thành Trục	-nt-	3.200	1.800		1.400	

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến quy mô đầu tư	Địa điểm đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Trong đó:			
							Vốn Trung ương	Vốn Ngân sách tỉnh	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và lồng ghép)	Vốn huy động từ nhân dân
4	Xây mới đường giao thông thôn Ngọc Thanh	UBND xã Ngọc Trạo	2,4 km	Xã Ngọc Trạo	-nt-	2.450	1.800		650	
5	Xây mới Trụ sở xã	UBND xã Thành Vinh	2 tầng, 24 phòng	Xã Thành Vinh	Đáp ứng nhu cầu làm việc	4.000		1.800	2.200	
X	Ngọc Lặc					15.160	9.000	0	6.000	160
1	Xây mới hạng mục: Phòng chức năng; Nhà hiệu bộ trường Tiểu học Cao Ngọc I	UBND xã Cao Ngọc	2 phòng và 1 Nhà hiệu bộ	Xã Cao Ngọc	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
2	Xây mới Nhà Hiệu bộ Trường Trung học cơ sở	UBND xã Kiên Thọ	Diện tích 120m2	Xã Kiên Thọ	-nt-	3.500	1.800		1.700	
3	Xây mới Phòng học Trường Trung học cơ sở	UBND xã Nguyệt Ấn	6 phòng	Xã Nguyệt Ấn	-nt-	3.350	1.800		1.550	
4	Xây dựng mới Trạm y tế xã	UBND xã Phùng Minh	2 tầng, 13 phòng	Xã Phùng Minh	-nt-	2.200	1.800		400	
5	Xây dựng đường giao thông nông thôn (Cao Hòa đi Cao Văn)	UBND xã Ngọc Khê	1,7 km	Xã Ngọc Khê	-nt-	2.810	1.800		850	160
XI	Hà Trung					3.300	1.800		1.500	0
1	Xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao xã	UBND xã Hà Tân	200 chỗ ngồi	Xã Hà Tân	Phấn đấu hoàn thành tiêu chí NTM	3.300	1.800		1.500	
Tổng số công trình:		37		37						